kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 02/11/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.148

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hai lực cùng phương cùng chiều, độ lớn 5 N và 21 N, cùng tác dụng lên một vật. Hợp lực có độ lớn

A. 16 N **B.** 21 N **C.** 30 N **D.** 26 N

Câu 2. Phát biểu nào sau đây đúng về sự rơi tự do?

A. Gia tốc rơi tự do như nhau ở mọi nơi trên Trái Đất.

B. Ở cùng một nơi, mọi vật rơi tự do đều có cùng gia tốc, không phụ thuộc khối lượng.

C. Vật nặng rơi nhanh hơn vật nhẹ.

D. Vật rơi tự do chuyển động thẳng đều.

Câu 3. Vật $m_1 = 13$ kg nằm trên mặt bàn nằm ngang, nối qua một ròng rọc nhẹ ở mép bàn với vật $m_2 = 14$ kg treo lơ lửng. Dây nhẹ, không dãn; lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$. Bỏ qua ma sát. Gia tốc của hệ bằng (làm tròn đến hàng phần trăm).

A. $27\ \text{m/s}^2$ **B.** $5,19\ \text{m/s}^2$ **C.** $10\ \text{m/s}^2$ **D.** $10,77\ \text{m/s}^2$

Câu 4. Một vật khối lượng 9 kg nằm yên trên mặt bàn nằm ngang, lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$. Phản lực của mặt bàn lên vật có độ lớn

A. 9 N **B.** 180 N **C.** 90 N **D.** 0 N

Câu 5. Mô hình vật rắn tuyệt đối chỉ dùng được khi nào?

A. Khi biến dạng của vật nhỏ tới mức bỏ qua được.

B. Khi ánh sáng truyền trong môi trường trong suốt, đồng tính.

C. Khi kích thước vật rất nhỏ so với quãng đường nó đi.

D. Khi biên độ góc nhỏ và dây không dãn.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Một chiếc ca nô đang chạy với vận tốc 0 m/s, sau 3 s vận tốc trở thành 20 m/s. Giữ nguyên gia tốc ấy thêm 2 s nữa, tính vận tốc của một chiếc ca nô khi đó (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....

Câu 7. Một đoàn tàu đi với tốc độ 13 m/s trong 4 s. Tính quãng đường đi được.

.....

.....

.....